TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày: 06/09/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Cao Văn Đại
2. Bà Bùi Thị Vân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hồng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân- Kiểm sát viên.

Ngày 06/9/2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà và điểm cầu thành phần tại Trại giam - Công an tỉnh Hải Dương, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 17/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 22/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn N, sinh năm 2001 tại xã N, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự : Không.

Bị tạm giữ từ ngày 25/5/2023, chuyển tạm giam ngày 30/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn D, sinh năm 1981 tại xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 1/12; con ông Đinh Văn Th và bà Nguyễn Thị H; tiền án:

Không; tiền sự: Quyết định số 06 ngày 03/7/2020, TAND huyện Thanh Hà ADBPXLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Nhân thân: - Quyết định 21 ngày 05/1/2000, Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương ADBPXLHC đưa vào cơ sở giáo dục đối với D, thời hạn 12 tháng.

- Quyết định số 182 ngày 26/2/2008 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà ADBPXLHC đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với D, thời gian 24 tháng.

- Bản án HSST số 13 ngày 29/4/2003, TAND huyện Thanh Hà xử phạt D 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án HSST số 20 ngày 15/7/2005, TAND huyện Thanh Hà xử phạt D 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt là 30 tháng tù.

- Bản án HSST số 35 ngày 20/12/2010, TAND huyện Thanh Hà xử phạt D 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án HSST số 53 ngày 01/11/2016, TAND huyện Thanh Hà xử phạt D 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 11/4/2016 của Công an xã T1 (nay là xã T), huyện Thanh Hà đối với D về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000đ.

Bị tạm giữ từ ngày 25/5/2023, chuyển tạm giam ngày 30/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng*: Anh Đặng Văn Th. Vắng mặt.

* *Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần*:

1. Bà Hoàng Thị Thuỳ Dương- Thư ký TAND huyện Thanh Hà.

2. Bà Đặng Thị Phương Khanh- Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Hà.

3. Ông Nguyễn Văn Chính- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/5/2023, N cất giấu 01 gói giấy màu bạc có kích thước 01 x 02cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, N xác định là Hêrôin mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ 35 phút cùng ngày, khi N đi bộ đến đường bê tông thuộc thôn Đ, xã T, huyện Thanh Hà thì gặp D. Tại đây, D hỏi mua 200.000đ ma tuý loại Hêrôin, N đồng ý đưa cho D 01 gói ma tuý Hêrôin có đặc điểm như ở trên, D cầm ở bàn tay trái và đưa cho N 200.000đ, Ncất số tiền trên vào trong túi quần sau bên

phải. Khi thực hiện giao dịch xong, Vũ Văn N và Đinh Văn D bị lực lượng Công an huyện Thanh Hà phát hiện bắt quả tang. D sợ hãi đã thả gói ma tuý xuống dưới chân vị trí D đứng. Lực lượng Công an thu giữ tại vị trí nơi D đứng 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, N và D khai là ma tuý, loại Hêrôin.

Kết luận giám định số 279/KL- KTHS ngày 27/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì khối lượng là 0,228g gửi đến giám định là ma tuý, loại Hêrôin, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại BLHS 2015, Nghị định số 57 ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Kết luận giám định số 148/KL- KTHS ngày 20/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 04 tờ tiền Polyme mệnh giá 50.000đ, số seri lần lượt là TP 14152420, YR 21876546, RT 16621079, ZY 21532447 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSHD-TH ngày 16/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Đinh Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo N; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo D, xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 25/5/2023; xử phạt bị cáo Đinh Văn D từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 25/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 25/5/2023 tại đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Đ, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn N bán trái phép 0,228g Hêrôin cho Đinh Văn D, Đinh Văn D cất giấu trái phép 0,228g Hêrôin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc cất giấu, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo D từng bị xét xử về tội phạm liên quan đến ma tuý nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 200.000đ do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Các vấn đề khác: Đối với nguồn gốc số ma tuý bị cáo N khai là do người đàn ông tên Tr không rõ địa chỉ đưa cho bị cáo để bán. Ngoài lời khai của chính bị cáo không có căn cứ chứng minh nào khác nên chưa có căn cứ xử lý. Nếu sau này có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn N.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đình Văn D.

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy".* Bị cáo Đình Văn D phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2023.

- Xử phạt bị cáo Đình Văn D 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu huỷ toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy màu bạc; 01 vỏ phong bì đựng trong phong bì niêm phong vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng